TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 36/2019/HS - ST
Ngày: 04/6/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần hội đồng Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Bắc**.
- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông **Nguyễn Văn Bẩy** - bà **Tô Thị Bích Hồng**.
- ***Thư ký phiên Tòa***: Bà **Ngô Thị Duyên**, thư ký tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.
- ***Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa***: Ông **Phạm Công Hoàng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 6 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Đông triều, tỉnh Quảng Ninh, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2019/TLST – HS ngày 09/4/2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2019/QĐXXST – HS ngày 20/5/2019 đối với bị cáo:

Họ tên: **Nguyễn Hải N** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 10/10/1991, tại thị xã Đ, tỉnh Q. Nơi cư trú: Tổ 4, khu T, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Q; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hải X (đã chết) và bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1957; Chưa có vợ, chưa có con; Tiền án, tiền sự, nhân thân: không.

Bị cáo bị bắt truy nã ngày 30 tháng 3 năm 2019, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh (có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại:

- Anh **Phạm Minh Đ**, sinh năm 1989.

Trú tại: Khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Q(vắng mặt tại phiên tòa không có lý do).

Những người làm chứng:

- Anh **Nguyễn Xuân D**, sinh năm 1993;

Trú tại: Khu M, phường X, thị xã Đ, tỉnh Q(vắng mặt tại phiên tòa không có lý do).

- Chị **Bùi Thị Dậu H**, sinh năm 1992;

Trú tại: Khu M, phường X, thị xã Đ, tỉnh Q (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghi ngờ bạn gái của mình là chị Bùi Thị Dậu H, trú tại khu M, phường X, thị xã Đ, tỉnh Q, thường hay nhắn tin nói chuyện với anh Phạm Minh Đ, sinh năm 1989, trú tại khu V, phường M, thị xã Đ nên Nguyễn Hải N đã nhiều lần nhắn tin cho anh Đ yêu cầu không được nhắn tin nói chuyện với chị H, nhưng anh Đ không trả lời, bực tức với thái độ của Đ và biết anh Đ đang ở nhà anh Nguyễn Xuân D ở khu M, phường X, thị xã Đ, nên khoảng 12 giờ ngày 20/10/2018, N gọi điện thoại cho bạn tên là T (không rõ địa chỉ) rủ T đi tìm đánh anh Đ để rằn mặt. Sau đó N đem theo 01 (một) thanh đao dài khoảng 1 mét và 01 thanh kiếm dài khoảng 66 cm đều có lưỡi sắc rồi thuê xe taxi đến đón T tại khu vực cây xăng Thanh Tuyền (thuộc phường Đức Chính, thị xã Đông Triều) rồi cả hai cùng vào nhà anh D để tìm Đ. Khoảng 15 giờ cùng ngày, cả hai đến gần cổng nhà anh D, N đưa thanh kiếm cho T, còn N cầm đao đi trước, cả hai đi lên tầng hai và vào phòng ngủ của anh D, thấy anh D và anh Đ đang nằm trên giường, do chưa nhận ra anh Đ nên N hỏi "mày là Đ à", anh Dũng và Đ liền đứng dậy. Anh D nói "anh N ạ, có chuyện gì thế anh", nhận ra người đang đứng ở phía trong giường là anh Đ nên N bảo với anh Đ không được nhắn tin nói chuyện với H nữa và yêu cầu anh Đ quỳ xuống nhưng anh Đ không quỳ mà chạy về phía N giơ tay định giằng thanh đao, N lùi lại và dùng thanh đao chém 01 (một) nhát vào mu bàn tay trái của anh Đ, anh Dũng và anh Đ lao vào giằng thanh đao trên tay N thì bị N dùng đao chém tiếp 01 (một) nhát vào tay trái của Đ gây thương tích, T lao vào đẩy D và Đ ra, anh Đ chạy ra ngoài nhưng bị vấp ngã ra nền nhà, khi thấy anh Đ ngã xuống N tiếp tục dùng thanh đao chém 02 (hai) nhát về phía người anh Đ, trong đó có 01 (một) nhát vào mông bên trái gây thương tích rồi N và T bỏ đi, N đem thanh đao và thanh kiếm cất giấu tại vườn nhà, còn anh Đ được anh D đưa đến Trung tâm y tế thị xã Đông Triều cấp cứu.

Ngày 15/11/2018, N đến trình diện cơ quan cảnh sát điều tra và khai nhận hành vi phạm tội nêu trên; Ngày 21/11/2018, N tự nguyện giao nộp 01 (một) thanh kiếm cho cơ quan điều tra. Riêng thanh đao, N khai đã vứt ở ngoài vườn, cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng chưa thu hồi được.

Tại bản kết luận pháp y về thương tích số: 576/18/TgT, ngày 31/10/2018 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Quảng Ninh đối với thương tích của Phạm Minh Đ như sau: Vết thương ngang cổ tay trái, mặt mu tay kích thước khoảng 05 cm, rách da sắc gọn, đứt gân duỗi 2,3,4,5, đứt gân duỗi cổ tay trụ, đứt gân duỗi cổ tay quay - vỡ xương nguyệt, xương tháp, xương đậu; vết thương mu bàn tay trái vùng gốc ngón 4,5 kích thước khoảng 04 cm, rách da sắc gọn, lộ gân, không đứt gân; vết thương vùng trán phải kích thước 01 cm, rách da, sắc gọn; vết thương vùng 1/3 trên đùi trái mặt sau, dưới nếp lằn mông kích thước khoảng 02 cm, rách da sắc gọn, đứt cơ mông, cơ đùi, sâu tới vùng mấu chuyển lớn xương đùi trái; áp dụng phương pháp cộng lùi, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 29% (hai mươi chín phần trăm); các vết thương nêu trên do vật sắc gây nên.

Quá trình điều tra, Nguyễn Hải N đã tự nguyện bồi thường cho anh Phạm Minh Đ số tiền 23.000.000đ (hai mươi ba triệu đồng) anh Đ không yêu cầu gì khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho N.

Tại Bản cáo trạng số: 30/CT – VKS - ĐT ngày 08/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều tỉnh Quảng Ninh, đã truy tố bị cáo Nguyễn Hải N về tội ***"Cố ý gây thương tích"***, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp định khung hình phạt quy định tại điểm a, i, khoản 1, Điều 134 Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều căn cứ vào nhân thân người phạm tội với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo.

+ Hình phạt chính: Căn cứ điểm đ, khoản 2 (điểm a, i, khoản 1, Điều 134 Bộ luật hình sự); điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hải N từ 36 tháng đến 42 tháng tù về tội *"Cố ý gây thương tích"*.Thời hạn tù tính từ ngày 30/3/2019.

+ Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) thanh kiếm màu đen dài 66 cm (phần lưỡi dài 50 cm, phần chuôi dài 16 cm, bản rộng 04 cm, lưỡi sắc, đầu nhọn).

+ Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 6300 màu vàng, bên trong có lắp sim số 0985.786.136, theo biên bản giao nhận vật chứng các ngày 21/3/2019 và ngày 08/4/2019, giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thị hành án dân sự thị xã Đông Triều.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, những người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra trước khi mở phiên tòa và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Hải N đã khai nhận: Do trước đó thấy có người tên Đ hay nhắn tin nói chuyện tình cảm với bạn gái của bị cáo là chị Bùi Thị Dậu H, nên khoảng 15h ngày 20/10/2018 bị cáo đã rủ một người tên Tiên (không rõ địa chỉ) đi cùng bị cáo đến để bị cáo đánh anh Đ. Khi đi bị cáo đem theo 01 thanh đao

dài khoảng 1 mét, lưỡi sắc và 01 thanh kiếm dài khoảng 70cm đến nhà anh D để tìm anh Đ, đến nơi, bị cáo đưa cho T thanh kiếm, còn bị cáo cầm thanh đao. Khi gặp anh D và anh Đ, bị cáo hỏi anh Đ về việc nhắn tin cho chị H thì Đ xông vào giằng đao trên tay bị cáo nên bị cáo vung đao chém một nhát vào tay anh Đ, sau đó cả Đ và anh D vào giằng co với bị cáo, bị cáo chém tiếp một nhát vào tay anh Đ, sau đó anh Đ bị ngã thì bị cáo tiếp tục chém 2 nhát vào người anh Đ, trong đó một nhát vào mông còn 1 nhát không rõ vào vị trí nào. Sau đó bị cáo và T bỏ về, bị cáo đem cả thanh đao và thanh kiếm giấu tại vườn nhà, còn T bỏ đi đâu không rõ. Đến ngày 15/11/2018 bị cáo đến trình diện cơ quan cảnh sát điều tra và khai nhận hành vi phạm tội nêu trên và ngày 21/11/2018, bị cáo tự nguyện giao nộp 01 (một) thanh kiếm cho cơ quan điều tra. Sau cùng bị cáo tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi của mình đã gây thương tích cho anh Phạm Minh Đ 29% sức khỏe là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Người bị hại: Anh Phạm Minh Đ vắng mặt tại phiên tòa, nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra với nội dung: vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 20/10/2018 anh đi từ nhà đến nhà anh D ở khu M, phường X, thị xã Đ, khi đến nơi anh D đang ngủ trên tầng hai, anh vào phòng ngủ của anh D và nằm trên giường phòng ngủ cùng anh D. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày có hai N thanh niên đi vào phòng ngủ của anh Dũng 01 người bịt khẩu trang 01 người trên tay cầm 01 thanh đao dài khoảng 1 mét, sau này anh biết người không đeo khẩu trang tên là N và hỏi "mày là thằng Đ à" anh không trả lời thì anh D nói "anh N à có chuyện gì thế" N không trả lời và quay sang nói với anh "sao mày nhắn tin cho người yêu tao quỳ mẹ mày xuống đây" anh không trả lời anh vùng dậy định chạy ra khỏi phòng thì bị vấp ngã xấp, đầu anh hướng về phía N đang đứng, ngay sau đó N và N thanh niên lao vào dùng đao chém liên tiếp vào người anh, do nằm xấp nên anh không nhìn thấy ai chém anh vào cơ thể mà chỉ thấy đau, choáng và ngất đi, trước khi ngất đi anh nghe thấy tiếng anh D nói "anh N ơi thôi", sau đó anh được anh D đưa đi cấp cứu. Sau khi sự việc xảy ra anh N cùng với anh đã thỏa thuận thống nhất về việc bồi thường, anh N đã bồi thường thiệt hại cho anh 23.000.000đ (hai mươi ba triệu đồng) đến nay anh không còn yêu cầu anh N phải bồi thường thiệt hại gì nữa và anh có đơn gửi tới Tòa án xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo N (bút lục số 38 đến 41và 50, 108).

[4] Chị Bùi Thị Dậu H có lời khai tại phiên tòa với nội dung: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 20/10/2018 tôi đang ngủ ở nhà thì có chị Nguyễn Hoài P gọi điện thoại cho tôi bảo thằng N xuống nhà chém thằng Đ, thì tôi bảo không biết, đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày thì N điện thoại cho tôi bảo "tao chém thằng Đ rồi" tôi bảo "tao chịu, mày làm gì thì làm, tao không liên quan" sau đó tôi và N tiếp tục nhắn tin nói chuyện nhưng không nói gì đến việc N chém Đ gây thương tích.

[5] Anh Nguyễn Xuân D trình bày tại cơ quan điều tra: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 20/10/2018 anh cùng Đ đang ngủ tại tầng hai thì nghe có tiếng người hỏi thằng Đ đâu rồi, anh thức dậy thì thấy có N và một người thanh niên đang đứng trong phòng ngủ tại giường của anh, anh và Đ cùng đứng dậy trên giường, N và thanh niên mỗi người cầm một thanh kiếm, N nói với Đ "sao mày dám nhắn tin cho người yêu tao" Đ

không trả lời, N nói tiếp "mày quỳ xuống cho tao" Đ nói "sao tao phải quỳ" ngay lập tức N cầm đao giơ lên cao chém vào người Đ theo hướng từ trên xuống dưới từ phải qua trái. Đ giơ tay lên đỡ thì bị N chém trúng vào cẳng tay trái, sau đó Đ nhảy khỏi giường định chạy ra khỏi phòng ngủ, thì bị N thanh niên đi cùng N chặn lại, N và người thanh niên đi cùng lao vào chém anh Đ, thì anh Đ nằm xuống nền nhà, N thanh niên chém trúng mông anh Đ, sau đó N cùng người thanh niên bỏ đi (bút lục số 58, 59).

[6] Tại bản kết luận pháp y về thương tích số: 576/18/TgT, ngày 31/10/2018 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Quảng Ninh đối với thương tích của anh Phạm Minh Đ như sau: Vết thương ngang cổ tay trái, mặt mu tay kích thước khoảng 05 cm, rách da sắc gọn, đứt gân duỗi 2,3,4,5, đứt gân duỗi cổ tay trụ, đứt gân duỗi cổ tay quay - vỡ xương nguyệt, xương tháp, xương đậu; vết thương mu bàn tay trái vùng gốc ngón 4,5 kích thước khoảng 04 cm, rách da sắc gọn, lộ gân, không đứt gân; vết thương vùng trán phải kích thước 01 cm, rách da, sắc gọn; vết thương vùng 1/3 trên đùi trái mặt sau, dưới nếp lằn mông kích thước khoảng 02 cm, rách da sắc gọn, đứt cơ mông, cơ đùi, sâu tới vùng mấu chuyển lớn xương đùi trái; áp dụng phương pháp cộng lùi, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 29% (hai mươi chín phần trăm); các vết thương nêu trên do vật sắc gây nên.

[7] Như vậy căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu thu thập lời khai nhận tội của bị cáo, người bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa.

[8] Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 20/10/2018, Tại khu Mễ Sơn, phường Xuân Sơn, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, do mâu thuẫn cá nhân, Nguyễn Hải N đã dùng 01 (một) thanh đao dài khoảng 01 mét, bản rộng 07 cm, lưỡi sắc chém nhiều nhát vào người anh Phạm Minh Đ gây thương tích tổn hại 29% (hai mươi chín phần trăm) sức khỏe.

[9] Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp định khung hình phạt quy định tại điểm a, i, khoản 1, Điều 134 Bộ luật hình sự), như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo là có cơ sở, khách quan, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[10] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương, hành vi phạm phạm tội của bị cáo mang tính côn đồ, được quy định tại điểm a và dùng hung khí nguy hiểm quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Thực hiện hành vi một cách quyết liệt, trong quá trình đang điều tra bị cáo đã bỏ trốn gây khó khăn cho cơ quan điều tra, vì vậy cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[11] Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Hải N không có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội bị bắt tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi việc làm của mình. Sau khi phạm tội bị cáo cùng với gia đình đã bồi thường đầy đủ cho người bị hại, đến nay người bị

hại anh Đ không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại gì và trình bày tại cơ quan điều tra xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì hoàn cảnh gia đình bị cáo quá khó khăn.

[12] Hội đồng xét xử thấy cần thiết xử phạt mức án tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra, cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo sớm trở thành những công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, nhằm đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[13] Về bồi thường thiệt hại: Giữa bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại xong, người bị hại không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đề cập và giải quyết.

[14] Về xử lý vật chứng của vụ án: Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện nộp cho cơ quan điều tra 01 thanh kiếm màu đen, dài 66 cm, trong đó phần lưỡi dài 50 cm, bản rộng 04 cm, một đầu nhọn, một lưỡi sắc; còn 01 thanh đao, bị cáo khai sau khi dùng gây thương tích cho anh Đ, bị cáo cầm về nhà cất giấu ở vườn phía sau nhà, sau đó bị mất. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm thanh đao trên nhưng chưa thấy; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 6300 màu vàng. Đối với thanh kiếm là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội không có giá trị sử dụng, cần tịch thu cho tiêu hủy. Còn đối với chiếc điện thoại di động quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận chiếc điện thoại trên là của bị cáo và bị cáo đã dùng nó để liên lạc với anh Tiên và rủ anh Tiên cùng phạm tội là phương tiện dùng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu phát mại sung vào ngân sách Nhà nước.

[15] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo Bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, (thuộc trường hợp định khung hình phạt quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134), điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2] Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Hải N phạm tội "Cố ý gây thương tích".

[3] Xử phạt bị cáo Nguyễn Hai N 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù, tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 30 tháng 3 năm 2019.

[4] Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh kiếm màu đen, dài 66 cm, trong đó phần lưỡi dài 50 cm, bản rộng 04 cm, một đầu nhọn, một lưỡi sắc, theo biên bản giao nhận vật chứng số: 37 ngày 21/3/2019, giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều.

Tịch thu, phát mại, sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 6300 màu vàng, máy đã qua sử dụng, theo biên bản giao nhận vật chứng số: 44 ngày 8/4/2019, giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều.

[5] Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự: Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Hải N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết nơi cư trú.

Nơi nhận
- Tòa án ND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát ND - TX Đông Triều;
- Công an TX Đông Triều;
- Chị cục THADS - TX Đông Triều;
- Bị cáo trong vụ án;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Văn Bắc